TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HSST
Ngày 12 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung T trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện; bà Lường Thị Khuyển

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà*:** Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Những người tham gia tố tụng khác: Gồm cán bộ, chiến sỹ thuộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Nguyễn Trọng Tình, ông Lò Văn Đăng, ông Lường Bình Minh.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung T thuộc Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2024/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1998, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Co Ph, xã Nà Ngh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ph và bà Lò Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/7/2023 bị Công an xã Nà Ngh, Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 50 phút ngày 22/02/2024 Tổ công tác Công an xã thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma tuý tại Tổ dân phố 3 thị trấn Sông Mã phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến phạm tội ma tuý, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, nam thanh niên khai là Lò Văn T, sinh năm 1998 ở bản Co Ph, Nà Ngh, Sông Mã, quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi giả da T đang cầm trên tay có 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng (T khai nhận là Hồng phiến), tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 22/02/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: 02 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,18 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Vật chứng còn lại 01 viên có khối lượng 0,09 gam ký hiệu L1.

Kết luận giám định số 535 ngày 23/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày 05/02/2024 Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản Co Ph đến bản Ngu Hâu cùng ở xã Nà Ngh, Sông Mã để tìm mua ma tuý sử dụng, khi đi T mang theo số tiền 100.000 đồng (là tiền do lao động tiết kiệm mà có), khi đến địa phận bản Ngu Hấu T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường, T đi đến gần hỏi người này hỏi có ma tuý bán không, người này bảo có và hỏi T mua bao nhiêu tiền, T nói 100.000 đồng Hồng phiến rồi lấy tiền đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 04 viên Hồng phiến, T nhận gói ma tuý rồi đi về, đến nhà T lấy 02 viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sử dụng xong T gói 02 viên còn lại cất giấu vào trong túi giả da. Đến khoảng 06 giờ ngày 22/02/2024 T cầm chiếc túi giả da bên trong có 02 viên Hồng phiến đi ra đường tỉnh lộ xin đi nhờ xe mô tô của một người qua đường không quen biết xuống Thị trấn Sông Mã ăn sáng, sau khi ăn sáng xong T đang đi bộ trên đường thuộc Tổ dân phố 3 thị trấn Sông Mã thì bị tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 117/CT-VKSSM ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy: 0,09 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 chiếc túi giả da.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lò Văn T không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cở sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 22/02/2024 bị cáo Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,18 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn T thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án phú hợp với hành vi ma bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma tuý cho bị cáo tại bản Ngu Hấu, xã Nà Ngh, huyện Sông Mã vào ngày 05/02/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,09 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 túi giả da là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,09 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 chiếc túi giả da, không rõ nhãn hiệu;

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 00234402*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 112/QĐ-VKS ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 17 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long